TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89 /2026/HS-ST
Ngày: 20/04/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2026, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1999, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn C và bà Lê Thị D; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 12/10/2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Lam S, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng: Ông Phùng Bá T; vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Vũ Tiến B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02/10/2025, tại Tổ dân phố (*Sau đây viết tắt là:* TDP) Thận Y, phường D, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác của Phòng PC04 Công an tỉnh N phối hợp với Công an phường D và Công an phường D, tỉnh Ninh Bình phát hiện một người đàn ông đang đứng bên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm

tra. Tại chỗ người này khai tên là Phạm Văn H, sinh năm 1999, trú tại TDP T, phường D, tỉnh Ninh Bình. Đồng thời H khai nhận đang cất giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 túi nilon màu hồng bên trong có chứa 42 viên nén, hình trụ tròn, màu đỏ và 03 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, bên trong mỗi túi chứa các viên nén màu đỏ có số lượng viên nén lần lượt là: 13 viên, 25 viên, 26 viên, tất cả viên nén trên đều là ma túy, H cất giữ nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- T1 tại vị trí túi quần phía trước, bên trái Phạm Văn H đang mặc: 01 túi nilon màu hồng, mặt ngoài túi có in hình chữ "A", kích thước (9x6,5)cm, bên trong có chứa 42 viên nén màu đỏ và 03 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước (4x3)cm, bên trong mỗi túi chứa các viên nén hình trụ tròn, màu đỏ có số lượng viên nén lần lượt là 13 viên, 25 viên và 26 viên, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- T1 tại vị trí túi quần phía trước, bên phải của Phạm Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu: Iphone 15 Pro, màu xám, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0969830135 được niêm phong trong phong một phong bì ký hiệu QT02.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 1331/KL-KTHS ngày 09/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: "*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,343 gam, loại: Methamphetamine.*"

Tại Bản Kết luận giám định số 1332/KL-KTS ngày 09/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: "*Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu MT01 (ghi thu của Phạm Văn H" gửi giám định.*

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2025, Phạm Văn H sử dụng tài khoản Telegram "Balade P" nhắn tin tới một tài khoản Telegram "Peter" của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy ngựa để về sử dụng và bán kiếm lời, người này đồng ý. H và người này thống nhất đặt mua 108 viên ma túy ngựa với giá 4.500.000đ. Người này gửi cho H số tài khoản ngân hàng 1055599993 của ngân hàng V mang tên PHAM LAM SON để H chuyển tiền mua ma túy. H sử dụng số tài khoản 0969830135 mở tại ngân hàng M của H chuyển số tiền 4.500.000đ đến tài khoản của người trên. Sau đó, người này chỉ cho H nơi cất giấu ma túy tại cổng KCN Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, H bắt xe ôm đi đến điểm cất giấu ma túy thì thấy 01 túi nilon màu hồng bên trong có nhiều viên nén màu đỏ là ma túy ngựa. H cầm túi ma túy cất giấu vào trong người và bắt xe đi về nhà cất giấu. Tại nơi ở của mình, H lấy ra 02 viên ma túy trong số ma túy vừa mua được rồi một mình sử dụng hết. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/10/2025, H đang ở nhà thì có một tài khoản Zalo là "Khách Thần N" nhắn tin đến tài khoản Zalo của H là "Balade P" hỏi mua 60 viên ma túy ngựa của H, H đồng ý và bán 60 viên ma túy ngựa với giá là 4.000.000đ. Sau đó, H hẹn người này đến đoạn đường thuộc TDP T, phường D, tỉnh

Ninh Bình để mua bán ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 02/10/2025, H cầm theo số ma túy vừa mua được và cất trong túi quần đùi phía trước, bên trái đang mặc đi ra đoạn đường trước cửa cổng nhà H để bán ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra: Phạm Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS-KV6 ngày 25/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình, truy tố Phạm Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm i khoản 2, khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn H từ 08 *(T2)* năm tù đến 08 *(T2)* năm 06 *(S1)* tháng tù. Phạt bổ sung sung vào ngân sách Nhà nước từ 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng đến 6.000.000 *(Sáu triệu)* đồng; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng thu giữ.

- Bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xem xét xử mức giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến, người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma tuý và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 02/10/2025, tại TDP T, phường D, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn H có hành vi cất giấu trái phép 10,343g ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời thì bị Tổ công tác của Phòng PC04 Công an tỉnh N phối hợp với Công an phường D, Công an phường D phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật về hành vi đã thực hiện; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương); có ông nội (Ông Phạm Quang C1) tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba và Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần xem xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma tuý thu giữ hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01*(Một)* điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Iphone 15 Pro, màu xám, có IMEI 353554801285346 bên trong có một sim được niêm phong trong phong một phong bì ký hiệu QT02: Quá trình điều tra xác định đây là những chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy: Phạm Văn H khai nhận mua của người có tài khoản T3 là "Peter", sau đó người này gửi số tài khoản ngân hàng V số tài khoản 1055599993 mang tên PHAM LAM SON để H chuyển tiền mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã tiến hành xác minh xác định chủ tài khoản ngân hàng trên là Phạm Lam S, sinh năm 1990, nơi cư trú Thôn T, xã Đ, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Lam S khai báo không quen biết Phạm Văn H và chưa mua bán ma túy với bất kỳ ai, hiện S đang làm dịch vụ chuyển tiền lấy phí và không xác định được những ai đã chuyển tiền vào số tài khoản của S. H không biết tên tuổi địa chỉ của người sử dụng tài khoản T3 "Peter". Ngoài lời khai của H thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của Phạm Văn H để tiến hành trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh N kết luận trong nước tiểu của H có chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Ngày 02/10/2025, H đã một mình sử dụng ma túy tại nơi ở của mình tại TDP T, phường D, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương xác định H không nằm trong diện đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H không phạm vào tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định điều 256a bộ luật hình sự. Phòng Cản sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn H theo quy định.

Đối với người sử dụng Zalo có tên tài khoản "Khách Thần Nữ" mà H khai người này hỏi mua 4.000.000đ tiền ma túy ngựa của H, H không biết tên tuổi địa chỉ của người này ở đâu, không có số điện thoại của người này. Ngoài lời khai của H thì không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 08 *(T2)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

Phạt tiền bị cáo Phạm Văn H 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng, sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 *(Một)* phong bì niêm phong có số 1331/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* mặt sau có chữ ký của Lê Xuân H1 , Vũ Văn T4 và ba dấu của Phòng K - Công an tỉnh N.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01*(Một)* điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu: Iphone 15 Pro, màu xám, có IMEI 353554801285346 bên trong có một sim.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 - Ninh Bình ngày 31/03/2026).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Trại giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Thành Nam